

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BBA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BBA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BBA VIETNAM EDUCATION AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109070220

3. Ngày thành lập: 17/01/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô A3L15-04, tầng 15 tòa A3, Dự án Ecolife Capitol, 58 Tố Hữu, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973708386

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
6.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video (có nội dung được phép lưu hành và trừ phát sóng)	5913
7.	Hoạt động chiếu phim	5914
8.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
13.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động báo chí)	6399
15.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn luật, tài chính, kế toán)	7020
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
20.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo rượu, thuốc lá và các loại nhà nước cấm)	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất và kinh doanh.	8299
26.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
27.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo kỹ năng sống, kỹ năng quản lý. Giáo dục không xác định theo cấp độ tại trung tâm đào tạo bồi dưỡng. Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại. Đào tạo nói trước công chúng. Dạy máy tính. Dịch vụ dạy kèm. Giáo dục dự bị. Các khóa dạy phê bình, đánh giá chuyên môn (trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559(Chính)
28.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (Trừ các loại sách báo cấm lưu thông, gây ảnh hưởng xấu tới phẩm chất, đạo đức con người, hoặc ảnh hưởng xấu đến chính trị Việt Nam)	4761
29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục (trừ tư vấn pháp luật)	8560
30.	Giáo dục tiểu học	8521
31.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
32.	Giáo dục trung học phổ thông	8523

33.	Giáo dục mẫu giáo	8512
34.	Giáo dục nhà trẻ	8511

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ ĐÌNH THƯƠNG	Xóm 3, Xã Tân Sơn, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	60,000	1876041851	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	60,000		
2	HỒ QUỐC ANH	Số 14, Ngách 420/24 đường Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	20,000	080552180	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	20,000		

3	TRẦN HỒNG QUÂN	Số 54 Bùi Thị Xuân, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	20,000	162940881
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐÌNH THƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 14/04/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 1876041851

Ngày cấp: 04/05/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 3, Xã Tân Sơn, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 5/142/50 Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội